TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYÊN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2023/HS-ST
Ngày 12-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lý Thị Thiên Nga

Bà Phạm Thị Thao

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyên, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Trịnh Thị Nhật Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2023; tại trụ sở Tòa án nhân dân quận N, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 58/2023/HSST-QĐ ngày 25 tháng 4 năm 2023 và Thông báo v/v thay đổi thời gian mở phiên tòa số 62/2023/TB-TA ngày 28 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Hoàng T.T, sinh ngày 07 tháng 8 năm 19X tại Hòa Bình; nơi ĐKHKTT: Số 45/X đường N, tổ 11-12 đường T, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình; nơi tạm trú: Số X đường P, phường N, phường A, quận D, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn T và bà Vũ Thị X; bị cáo có chồng Đoàn V.Đ và 02 con, con lớn sinh năm 2013 và con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 23/9/2022 đến ngày 02/10/2022 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Đoàn V.Đ, sinh ngày 23 tháng 3 năm 1981 tại Thái Bình; nơi ĐKHKTT: Số 45/X đường N, tổ 11-12 đường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình; nơi tạm trú: Số X đường P, phường N, phường A, quận D, thành phố Hải

Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đoàn Vũ V và bà Trần Thị H; bị cáo có vợ là Hoàng T.T và 02 con, con lớn sinh năm 2013 và con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 23/9/2022; tạm giam ngày 02/10/2022; có mặt.

3. Phạm Thị N, sinh ngày 21 tháng 01 năm 19X tại Hải Phòng; nơi cư trú: Số 10 tổ 1 xóm Trại, phường Đằng Giang, quận N, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Trọng T và bà Phạm Thị T (đều đã chết); bị cáo có chồng Nguyễn Văn T (đã ly hôn) và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 23/9/2022 đến ngày 02/10/2022 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 20 phút ngày 23/9/2022, tại số 10 Tổ 1 Xóm Trại, phường Đằng Giang, quận N, thành phố Hải Phòng, Công an quận N bắt quả tang Phạm Thị N có hành vi sử dụng tài khoản Zalo "Phạm Thị N" đánh bạc dưới hình thức mua bán, chuyển bảng số lô đề với Hoàng T.T có tài khoản Zalo là "Thanh Thanh" để hưởng phần trăm hoa hồng.

Hồi 20 giờ 30 phút ngày 23/09/2022, Cơ quan điều tra giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Hoàng T.T. Tại chỗ, T khai đã nhận bảng số lô đề của Đoàn V.Đ sử dụng tài khoản Zalo "Trà My" là chồng của T.

Hồi 20 giờ 40 phút ngày 23/9/2022, Cơ quan điều tra giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Đoàn V.Đ về hành vi chuyển bảng số đề cho T và đưa Đ về trụ sở làm việc.

Vật chứng thu giữ:

- Thu của Phạm Thị N 01 điện thoại Iphone 6 Plus màu vàng (mẫu A3) và số tiền 3.800.000 đồng là tiền bán số đề ngày 23/9/2022, 01 tờ giấy A4 thống kê số lô đề bán trong ngày 23/9/2022 (gọi là bảng đề).

- Thu của Hoàng T.T 01 điện thoại Iphone 11 màu đen (mẫu A2) và số tiền 2.100.000 đồng là tiền bán số đề N đã chuyển cho T ngày 23/9/2022.

- Thu của Đoàn V.Đ 01 điện thoại Iphone 8 Plus màu đen (mẫu A1).

Cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định trích xuất dữ liệu điện tử liên quan đến hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số đề trong 03 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone thu giữ của N, T, Đ nêu trên. Nội dung dữ liệu trên các điện thoại được lưu trong đĩa CD, phù hợp với các nội dung tin nhắn Zalo Cơ quan điều tra trích xuất trong 03 điện thoại nêu trên. Ngoài ra, có một số dữ liệu hình ảnh bảng đề khôi phục trong điện thoại của Đoàn V.Đ, tuy nhiên qua điều tra

xác minh, Đ không nhớ đã nhận các số đề từ ai, vào thời gian nào nên không có căn cứ xử lý. (Bản kết luận giám định số 591 ngày 14/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng).

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Thị N, Hoàng T.T, Đoàn V.Đ khai nhận:

Phạm Thị N buôn bán đồ vàng mã, thờ cúng tại khu vực đền thờ Cây Đa 13 Gốc tại Xóm Trại, Đằng Giang, Ngô Quyền, Hải Phòng. Trong quá trình bán đồ thờ cúng, thấy có khách hỏi mua số lô đề nên N đã nhận bán đề thuê cho Hoàng T.T để hưởng phần trăm hoa hồng. N bán số lô đề cho khách mua trực tiếp hoặc qua mạng xã hội Zalo, sau đó tổng hợp các số đề, bao, xiên, ba càng, sử dụng tài khoản Zalo "Phạm Thị N" chuyển bảng số lô đề cho Hoàng T.T sử dụng tài khoản Zalo "Thanh Thanh".

Hoàng T.T sử dụng tài khoản Zalo "Thanh Thanh" nhận bảng số lô đề từ các tài khoản Zalo của Phạm Thị N (T chuyển tên Zalo của Phạm Thị N là Zalo "Cây đa" để dễ nhớ), Zalo "Nga Nguyễn" (chưa xác định được căn cước, địa chỉ) và Đoàn V.Đ sử dụng tài khoản Zalo "Trà My". Sau đó T tổng hợp lại bảng số lô đề, chuyển một phần bảng lô đề đến nhóm Zalo "Bảng tinh" gồm có đối tượng Hoàng Anh sử dụng tài khoản Zalo "Tucson" và tài khoản Zalo "Diamonds" nhận số lô đề của T (Chưa xác định được căn cước, lai lịch). Việc thanh toán thu, bù bảng lô đề được tiến hành vào ngày hôm sau, hình thức thanh toán gặp và đưa tiền trực tiếp.

Đoàn V.Đ sử dụng tài khoản Zalo "Trà My" để nhận các số đề, bao, xiên, ba càng của đối tượng sử dụng tài khoản Zalo "Lộc Phát" (chưa xác định được căn cước, địa chỉ), sau đó chuyển một phần bảng lô đề cho T.

Cách thức mua bán đề căn cứ vào kết quả mở thưởng của xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng vào 18 giờ 30 phút hàng ngày để xác định trúng thưởng cụ thể: Số đề là 2 số cuối của giải đặc biệt, số xiên căn cứ vào 2 số cuối của 27 giải xổ số, số ba càng là 3 số cuối của giải đặc biệt.

Nhóm Zalo "Bảng tinh" trả tiền trúng thưởng cho T, T trả tiền trúng thưởng cho N, "Nga Nguyễn" và Đ quy ước như sau: Trúng số đề được trả thưởng gấp 90 lần; trúng số bao được trả thưởng gấp 3,5 lần; trúng số xiên 2 được trả thưởng gấp 15 lần; trúng số xiên 3 được trả thưởng gấp 48 lần, trúng số xiên 4 được trả thưởng gấp 180 lần, trúng số ba càng được trả thưởng gấp 400 lần.

Nhóm Zalo "Bảng tinh" trả tiền phần trăm hoa hồng cho T như sau: đối với các số đề là 8%, số bao là 5%, số xiên 2 được trả 15%, số xiên 3, xiên 4 là 20%, số ba càng là 40%. T trả cho N và "Nga Nguyễn" theo tỷ lệ phần trăm hoa hồng như sau: số đề là 7%, số bao là 5%, số xiên 2 được trả 14%, số xiên 3, xiên 4 là 20%, số ba càng là 38%. Đối với chồng là Đoàn V.Đ, T chuyển hộ bảng lô đề của Đ, T không trả phần trăm hoa hồng cho Đ mà chỉ trả phần trăm hoa hồng cho khách của Đ theo tỷ lệ phần trăm trả cho N và Zalo "Nga Nguyễn".

Ngày 23/9/2022, N sử dụng tài khoản Zalo "Phạm Thị N" chuyển bảng số lô đề cho T sử dụng tài khoản Zalo "Thanh Thanh" với tổng số tiền là 15.020.000

đồng, cụ thể: số đề: 8.930.000 đồng, số bao: 2.700.000 đồng, số xiên 3.090.000 đồng, số ba càng: 300.000 đồng. Số tiền phần trăm hoa hồng T trả cho N là: 1.363.700 đồng. Trong các số đã chuyển, có 400.000 đồng số bao, 20.000 đồng số đề trúng thưởng. Số tiền T phải trả thưởng cho N là 3.200.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc N phải chịu trách nhiệm về việc chuyển bảng số lô đề cho T là 15.020.000 đồng (do N bị bắt quả tang trước giờ quay xổ số).

Ngày 23/9/2022, Đ sử dụng tài khoản Zalo "Trà My" để nhận số lô đề của đối tượng sử dụng tài khoản Zalo "Lộc Phát" với tổng số tiền là 25.585.000 đồng, cụ thể: Số đề là 7.660.000 đồng, số bao là 4.900.000 đồng, số xiên là 12.225.000 đồng, số ba càng là 800.000 đồng. Trong các số đã chuyển có 50.000 đồng số đề trúng thưởng, 950.000 đồng số bao trúng thưởng, 45.000 đồng số xiên 2 trúng thưởng, 10.000 đồng số ba càng trúng thưởng áp mạn. Số tiền Đ phải trả thưởng cho đối tượng sử dụng tài khoản Zalo "Lộc Phát" là 9.500.000 đồng. Đ phải trả cho đối tượng sử dụng Zalo "Lộc Phát" số tiền phần trăm hoa hồng là 3.122.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc Đ chịu trách nhiệm về việc nhận bảng số đề của đối tượng sử dụng tài khoản Zalo Lộc Phát là 35.085.000 đồng.

Sau khi nhận bảng số lô đề của đối tượng có Zalo "Lộc Phát", Đ chuyển một phần bảng số lô đề cho Hoàng T.T với tổng số tiền là 4.700.000 đồng, trong đó có: 3.900.000 đồng số xiên, 800.000 đồng số ba càng. Trong các số đã chuyển, có 10.000 đồng số ba càng trúng thưởng áp mạn. T phải trả thưởng cho Đ là 1.000.000 đồng. T trả phần trăm hoa hồng cho Đ để Đ trả cho khách là 866.000 đồng.

Ngày 23/9/2022, Zalo "Nga Nguyễn" chuyển cho Hoàng T.T với tổng số tiền là 13.855.000 đồng, trong đó có: 10.700.000 đồng số đề, 1.050.000 đồng số xiên 2.745.000 đồng số xiên 3,4, 1.360.000 đồng số ba càng. Trong các số đã chuyển có 70.000 đồng số đề trúng thưởng. T phải trả thưởng cho đối tượng sử dụng Zalo "Nga Nguyễn" là 6.300.000 đồng. T trả phần trăm hoa hồng cho Nga Nguyễn là 1.562.000 đồng.

Như vậy, Hoàng T.T nhận các bảng số lô đề từ N, Đ và tài khoản Zalo "Nga Nguyễn" với tổng số tiền là 33.575.000 đồng, cụ thể: Số đề là 19.630.000 đồng, số xiên là 8.785.000 đồng, số ba càng là 2.460.000 đồng, số bao là 2.700.000 đồng. T trả thưởng cho N, Đ và tài khoản Zalo Nga Nguyễn tổng số tiền trúng thưởng là 10.500.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc T phải chịu trách nhiệm trong việc nhận bảng số lô đề của N, Đ, "Nga Nguyễn" là 44.075.000 đồng.

Sau khi nhận bảng số lô đề, T tổng hợp bảng đề, chuyển một phần bảng lô đề đã nhận, giữ lại để tự chi trả (tự ôm) một phần bảng đề, tự đánh thêm số đề, số xiên với đối tượng tên Hoàng Anh sử dụng Zalo "Tucson" và đối tượng sử dụng Zalo "Diamonds" trong nhóm Zalo "Bảng tinh". T đã chuyển bảng lô đề cho nhóm Zalo "Bảng tinh" với tổng số tiền là 29.110.000 đồng, cụ thể: số đề là 22.960.000 đồng, số xiên 2 là 3.900.000 đồng, số xiên 3 là 620.000 đồng, số ba càng là 1.630.000 đồng. Có 80.000 đồng số đề trúng thưởng. Nhóm Zalo "Bảng tinh" phải

trả thưởng cho T số tiền là 7.200.000 đồng, trả tiền phần trăm hoa hồng cho T là 3.159.000 đồng. Trong các số đề, xiên, ba càng T chuyển cho nhóm Zalo "Bảng tinh", có 4.300.000 đồng số đề, xiên T tự đánh bạc với Zalo "Tucson" và "Diamonds", cụ thể có 3.500.000 đồng số đề, 800.000 đồng số xiên. Trong các số tự đánh, không có số nào trúng thưởng.

Các đối tượng chưa thanh toán chuyển tiền cho nhau.

Về vật chứng: Đối với 01 điện thoại Iphone 6 Plus màu vàng; 01 điện thoại Iphone 11 màu đen, 01 điện thoại Iphone 8 Plus màu đen và số tiền 5.900.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 42/CT-VKS ngày 17 ngày 3 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân quận N, thành phố Hải Phòng đã truy tố các bị cáo Hoàng T.T và Đoàn V.Đ về tội "Tổ chức đánh bạc" theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự và bị cáo Phạm Thị N về tội " Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, các bị cáo khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Đối với hành vi của các bị cáo vào ngày 23/9/2022 do vụ án bị phát hiện bắt quả tang nên các bị cáo chưa được hưởng lợi.

Kiểm sát viên tại phiên toà, giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng T.T với mức án từ 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng về tội "Tổ chức đánh bạc".

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đoàn V.Đ với mức án từ 12 đến 15 tháng tù về tội "Tổ chức đánh bạc".

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Thị N với mức án từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc". Trừ cho bị cáo 09 ngày tạm giữ tương đương với 27 ngày cải tạo không giam giữ.

Do bị cáo Phạm Thị N là người cao tuổi, không có công việc, thu nhập ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo N.

Không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Iphone 6 Plus màu vàng thu giữ của Phạm Thị N; 01 điện thoại Iphone 11 màu đen thu giữ của Hoàng T.T, 01 điện thoại Iphone 8 Plus màu đen thu giữ của Đoàn V.Đ.

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 3.800.000 đồng thu giữ của bị cáo N; số tiền 2.100.000 đồng thu giữ của bị cáo T.

+ Tịch thu sung quỹ vào ngân sách Nhà nước số tiền đánh bạc của bị cáo N là 9.120.000 đồng, số tiền đánh bạc của T là 18.155.000 đồng, số tiền đánh bạc của Đ là 25.585.000 đồng. Các bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền trên.

+ Trả lại cho bị cáo N số tiền 880.000 đồng.

- Về án phí: Các bị cáo Hoàng T.T và Đoàn V.Đ phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật; Miễn tiền tạm ứng án phí hình sư sơ thẩm cho bị cáo Phạm Thị N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyên, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyên, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Về tội danh:

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, nội dung bản cáo trạng và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Vào hồi 18 giờ 10 phút ngày 23/9/2022, tại trước cửa nhà số 10 tổ 1 Xóm Trại, phường Đằng Giang, quận N, Hải Phòng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận N bắt quả tang Phạm Thị N bán số đề, bao, xiên, ba càng cho khách, sau đó sử dụng ứng dụng Zalo trên điện thoại chuyển bảng số đề, bao, xiên, ba càng cho Hoàng T.T. Tổng số tiền đánh bạc N phải chịu trách nhiệm là 15.020.000 đồng. N hưởng tiền phần trăm hoa hồng là 1.363.700 đồng.

Như vậy, hành vi của bị cáo Phạm Thị N đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Đoàn V.Đ nhận bảng các số đề, bao, xiên, ba càng của đối tượng sử dụng tài khoản Zalo "Lộc Phát", sau đó chuyển một phần bảng đề cho Hoàng T.T. Tổng số tiền đánh bạc Đoàn V.Đ phải chịu trách nhiệm hình sự là 35.085.000 đồng. Hoàng T.T trả tiền phần trăm hoa hồng cho Đ để Đ trả cho khách là 866.000 đồng.

Hoàng T.T nhận bảng các số đề, bao, xiên, ba càng từ Phạm Thị N, Đoàn V.Đ và đối tượng sử dụng tài khoản Zalo "Nga Nguyễn", sau đó tự giữ một phần bảng số lô đề để tự chi trả cho N, Đ, "Nga Nguyễn", chuyển một phần bảng số lô đề và tự đánh thêm các số đề, xiên với đối tượng sử dụng tài khoản Zalo "Tucson" và Zalo "Diamonds" trong nhóm Zalo "Bảng tinh". Tổng số tiền đánh bạc Hoàng T.T phải chịu trách nhiệm hình sự là 48.375.000 đồng.

Như vậy, hành vi của các bị cáo Hoàng T.T và Đoàn V.Đ đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức đánh bạc" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự.

[3] Viện Kiểm sát nhân dân quận N, thành phố Hải Phòng truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng với quy định của pháp luật.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự trị an, tạo dư luận xấu trong cộng đồng dân cư, ảnh hưởng đến đời sống văn hóa xã hội.

- Xét vai trò của các bị cáo:

[5] Trong vụ án, bị cáo Hoàng T.T là người nhận bảng đề từ Phạm Thị N, Đoàn V.Đ và đối tượng sử dụng tài khoản Zalo "Nga Nguyễn", sau đó tự giữ một phần bảng số lô đề để tự chi trả và chuyển một phần bảng lô đề và tự đánh thêm các số đề, xiên với các chủ đề khác với số tiền tổ chức đánh bạc là 48.375.000 đồng; bị cáo Đoàn V.Đ tham gia tích cực nhận, chuyển bảng đề với tổng số tiền tổ chức đánh bạc là 35.085.000 đồng nên bị cáo Hoàng T.T có vai trò cao hơn bị cáo Đoàn V.Đ và cao nhất; bị cáo Phạm Thị N tham gia đánh bạc với số tiền là 15.020.000 đồng nên bị cáo N có vai trò thấp nhất.

- Về nhân thân và các T tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[6] Các bị cáo không phải chịu các T tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về nhân thân và các T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều không có tiền án tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải đồng thời trước khi xét xử, bị cáo Phạm Thị N đã tự nguyện nộp lại 10.000.000 đồng là số tiền bán lô đề cho khách theo biên lai thu tiền số 0007023 ngày 08/5/2023; bị cáo Hoàng T.T đã tự nguyện nộp lại 18.155.000 đồng là số tiền nhận bảng lô đề của Zalo Nga Nguyễn (13.855.000 đồng) và số tiền tự đánh bạc với tài khoản Zalo Tucson, Diamonds (4.300.000 đồng) theo biên lai thu tiền số 0007026 ngày 11/5/2023; bị cáo Đoàn V.Đ đã tác động gia đình (cụ thể là bị cáo T – vợ Đ) đã nộp số tiền 25.585.000 đồng là tiền bị cáo Đ nhận bảng lô đề của tài khoản Zalo "Lộc Phát" theo biên lai thu tiền số 0007027 ngày 11/5/2023 nên các bị cáo Hoàng T.T, Đoàn V.Đ và Phạm Thị N được hưởng các T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng đối với bị cáo Phạm Thị N phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo N 61

tuổi là người cao tuổi nên bị cáo Phạm Thị N còn được hưởng T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt chính: Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các T tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[8] Đối với bị cáo Hoàng T.T nhân thân chưa tiền án, tiền sự, có nhiều T tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng đồng thời trước khi xét xử bị cáo đã chủ động nộp số tiền đánh bạc của mình và nộp thay chồng là bị cáo Đ số tiền đánh bạc của Đ, hiện bị cáo T đang trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc hai con chưa trưởng thành, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2015 nên không cần thiết áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo T mà chỉ cần áp dụng hình phạt là tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ điều kiện để răn đe, cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, thể hiện tính nghiêm minh và nhân đạo của pháp luật theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự.

[9] Đối với bị cáo Đ, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[10] Đối với bị cáo Phạm Thị N phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều T tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng. Xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, có thể áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ theo quy định tại Điều 36 Bộ luật Hình sự. Bị cáo bị tạm giữ 09 ngày (từ ngày 23/9/2022 đến 02/10/2022), nên được tính trừ đi thời gian cải tạo không giam giữ theo khoản 1 Điều 36 Bộ luật Hình sự.

[11] Bị cáo Phạm Thị N, sinh năm 1961 là người cao tuổi, thu nhập không ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập của các bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[12] Các bị cáo Hoàng T.T, Đoàn V.Đ, Phạm Thị N không có thu nhập ổn định nên không cần thiết bắt các bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 3 Điều 321, khoản 3 Điều 322 Bộ luật Hình sự.

- Về việc xử lý vật chứng:

[13] Căn cứ điểm a,b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a,b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Iphone 6 Plus màu vàng thu giữ của Phạm Thị N; 01 điện thoại Iphone 11 màu đen thu giữ của Hoàng T.T, 01 điện thoại Iphone 8 Plus màu đen thu giữ của Đoàn V.Đ

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 3.800.000 đồng thu giữ của bị cáo N; số tiền 2.100.000 đồng thu giữ của bị cáo T.

+ Vào ngày 23/9/2022, bị cáo Phạm Thị N bán số đề, xiên, bao, ba càng cho khách với tổng số tiền là 15.020.000 đồng. Khi bị bắt, cơ quan công an thu giữ của

bị cáo N số tiền 3.800.000 đồng; thu giữ của bị cáo T số tiền 2.100.000 đồng là tiền bị cáo N bán đề cho khách. Vì vậy, đối với số tiền 10.000.000 đồng bị cáo Phạm Thị N đã chủ động nộp lại (số tiền bán lô đề cho khách theo biên lai thu tiền số 0007023 ngày 08/5/2023) nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 9.120.000 đồng; số tiền thừa trả lại cho bị cáo.

+ Đối với số tiền 25.585.000 đồng, bị cáo Đ tác động gia đình (cụ thể là bị cáo T – vợ Đ) tự nguyện nộp lại theo biên lai thu tiền số 0007027 ngày 11/5/2023. Đây là tiền bị cáo Đ nhận bảng lô đề của tài khoản Zalo "Lộc Phát" theo biên lai thu tiền số 0007027 ngày 11/5/2023 nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

+ Đối với số tiền 18.155.000 đồng, bị cáo Hoàng T.T đã tự nguyện nộp lại theo biên lai thu tiền số 0007026 ngày 11/5/2023. Đây là số tiền nhận bảng lô đề của Zalo Nga Nguyễn (13.855.000 đồng) và số tiền tự đánh bạc với tài khoản Zalo Tucson, Diamonds (4.300.000 đồng) nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Về án phí:

[14] Các bị cáo Hoàng T.T, Đoàn V.Đ phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Đối với bị cáo Phạm Thị N, sinh năm 1961 là người cao tuổi nên theo quy định của pháp luật cần miễn án phí đối với bị cáo N.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

[15] Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[16] Trong vụ án này, các khách mua số lô đề của Phạm Thị N, đối tượng sử dụng tài khoản Zalo "Nga Nguyễn", "Lộc Phát", "Tucson", "Diamonds" do N, T Đ không biết căn cước, lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, có căn cứ sẽ tiếp tục xử lý nên HĐXX không có căn cứ xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Hoàng T.T 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội "Tổ chức đánh bạc".

Giao bị cáo Hoàng T.T cho Uỷ ban nhân dân phường Anh Dũng, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự như sau:

Người được hưởng án treo có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều này, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú

mỗi lần không quá 60 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời gian thử thách, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.

Người được hưởng án treo khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội được giao giám sát, giáo dục; trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người được hưởng án treo khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp người được hưởng án treo vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan.

Việc giải quyết trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật này.

Người được hưởng án treo không được xuất cảnh trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Đoàn V.Đ 12 (mười hai) tháng tù về tội "Tổ chức đánh bạc". Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 23/9/2022.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Phạm Thị N 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc". Trừ cho bị cáo 09 ngày bị tạm giữ (từ ngày 23/9/2022 đến ngày 02/10/2022) bằng 27 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành là 11 tháng 03 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Đằng Giang, quận N, thành phố Hải Phòng được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Phạm Thị N cho Ủy ban nhân dân phường Đằng Giang, quận N, thành phố Hải Phòng giám sát và giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo Phạm Thị N có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Đằng Giang, quận N, thành phố Hải Phòng trong việc giám sát, giáo dục bị cáo Phạm Thị N.

Trường hợp bị cáo Phạm Thị N thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo Hoàng T.T, Phạm Thị N.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Iphone 6 Plus màu vàng thu giữ của Phạm Thị N; 01 điện thoại Iphone 11 màu đen thu giữ của Hoàng T.T, 01 điện thoại Iphone 8 Plus màu đen thu giữ của Đoàn V.Đ

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 3.800.000 đồng thu giữ của bị cáo N; số tiền 2.100.000 đồng thu giữ của bị cáo T.

Theo biên bản giao nhận chứng cứ ngày 21/3/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận N, thành phố Hải Phòng và Biên lai thu tiền số 0006964 ngày 22/3/2023.

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 9.120.000 đồng (số tiền bị cáo Phạm Thị N tự nguyện nộp lại) theo biên lai thu tiền số 0007023 ngày 08/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận N.

+ Trả lại cho bị cáo N số tiền 880.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0007023 ngày 08/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận N.

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 25.585.000 đồng (bị cáo Đ tác động gia đình tự nguyện nộp lại) theo biên lai thu tiền số 0007027 ngày 11/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận N.

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 18.155.000 đồng (bị cáo T tự nguyện nộp lại) theo biên lai thu tiền số 0007026 ngày 11/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận N.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, buộc các bị cáo Hoàng T.T, Đoàn V.Đ mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; Miễn cho bị cáo Phạm Thị N số tiền 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận N;
- Cơ quan điều tra Công an quận N;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận N;
- Chi cục THADS quận N;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Huyền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Hương